

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 05/5/2021

V/v ly hôn giữa chị H và anh M.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Anh Quốc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Dung**

2. Bà **Đỗ Thị Lệ Hằng**

- Thư ký phiên tòa: Ông *Huỳnh Minh Đức* – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 154/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Huỳnh Thị Ngọc H**, sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ: Số 2/105F M, phường A, quận N, TP. Cần Thơ.

* *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Hoàng M**, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 2/105F M, phường A, quận N, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/11/2021 và trong quá trình xét xử nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc H trình bày:

Về hôn nhân: Bà đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Hoàng M tại Ủy ban nhân dân phường An Nghiệp, thành phố Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang vào ngày 06/01/1988, theo giấy đăng ký kết hôn số 61, quyển số 01. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông M thường xuyên say xỉn, sống vô trách nhiệm, không chăm lo vợ con. Bà đã cố gắng tìm biện pháp hàn gắn để duy trì hôn nhân nhưng không đạt được kết quả. Nay bà xét thấy tình cảm vợ chồng không, nếu tiếp tục chung sống sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe và hạnh phúc của bà nên bà xin được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng M.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Bảo L (nam), sinh ngày 19/3/1989 và cháu Nguyễn Hoàng Bảo Ch (nam) sinh ngày 20/11/1993. Hiện nay các cháu đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Tự Thỏa thuận

Về nợ chung: Bà H xác định không có.

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến tòa nên không thể ghi nhận ý kiến của ông M được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà H giữ yêu cầu khởi kiện ban đầu và đồng ý để HĐXX xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân quận N nhận định:

Bà Huỳnh Thị Ngọc H và ông Nguyễn Hoàng M tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Nghiệp, thành phố Cần Thơ (cũ) nên xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống, bà H và ông M phát sinh mâu thuẫn và bà H có đơn khởi kiện, quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn”, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Hoàng M đã được Tòa án triệu tập hợp pháp nhưng ông M vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt ông M là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông M tự nguyện đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn nên được xem đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông M thường xuyên say xỉn, vô trách nhiệm, không chăm lo cho vợ con dẫn đến bất hòa thường hay cự cãi. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập nhưng ông M dù đã nhiều lần ký nhận vào các biên bản tổng đạt nhưng ông M vẫn không đến điều đó chứng tỏ ông M không tha thiết đoàn tụ, mâu thuẫn giữa bà H và ông M đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Bà H xác định vợ chồng bà có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Bảo L (nam), sinh ngày 19/3/1989 và cháu Nguyễn Hoàng Bảo Ch (nam) sinh ngày 20/11/1993. Các cháu đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Do xét xử vắng mặt ông M nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[5] Về án phí: Bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326 ngày 26/12/2016 của Hội đồng thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao quy định án phí, lệ phí tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Huỳnh Thị Ngọc H được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng M.

2. *Về nuôi con chung:* đã trưởng thành không đặt ra xem xét.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Do xét xử vắng mặt ông M nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

5. *Về án phí:* Bà Huỳnh Thị Ngọc H phải chịu tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 002133 ngày 17/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ, bà H không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. N;
- Chi cục THADS Q. N;
- UBND phường An Nghiệp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

LÊ ANH QUỐC